

Số: 28 /TB-BVTV

Hưng Yên, ngày 08 tháng 6 năm 2022

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA
(Từ ngày 02/6/2022 – 08/6/2022)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

1. Thời tiết

Nhiệt độ: 25 – 35⁰C.

Độ ẩm: Trung bình: 60 – 80%.

Thời tiết tuần qua trời nắng, có xen kẽ mưa rào và giông; nhiệt độ dao động từ 25 – 35⁰C. Nhìn chung, thời tiết thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng, phát triển và thu hoạch lúa Xuân.

2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng

- Trên lúa: GDST: Chắc xanh - Thu hoạch.

- Rau màu vụ Xuân – Hè: Thu hoạch: 3.961ha.

- Rau màu vụ Hè - Thu: 215ha, GDST: Mới trồng – Phát triển sinh khối.

- Cây ăn quả:

+ Cây có múi: Phát triển quả.

+ Nhân, vải: Phát triển quả, vải thu hoạch.

II. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 07 NGÀY QUA

1. Trên lúa

- Bệnh đạo ôn cổ bông phát sinh và gây hại cục bộ trên một số giống lúa nhiễm như nhóm lúa Nếp, Khang dân 18, ADI30...; tỷ lệ hại nơi cao 1-3% số bông, cục bộ trên 5% số bông. Diện tích nhiễm 89ha (nhiễm nhẹ), nông dân đã phòng trừ được 363ha.

- Bệnh bạc lá tiếp tục gây hại cục bộ trên một số giống nhiễm như Bắc thom 7, Thiên ưu 8...; tỷ lệ hại nơi cao 10-15% số lá, cục bộ trên 40% số lá. Diện tích nhiễm 417ha, nông dân đã phòng trừ được 1.177ha.

- Rầy nâu, rầy lưng trắng tiếp tục phát sinh và gây hại cục bộ trên các trà lúa; mật độ rầy phổ biến 300-500con/m², nơi cao 1.000-1.500con/m², cá biệt có nơi trên 5.000con/m² (mật độ trứng rầy nơi cao 300-500 ổ/m²). Diện tích nhiễm 573ha, nông dân đã phòng trừ được 535ha.

- Bệnh khô vằn tiếp tục gây hại trên các trà lúa, chủ yếu ở những ruộng cây dày, ruộng bón nặng đạm; tỷ lệ bệnh nơi cao 10-15% số dảnh, cục bộ trên 40% số dảnh. Diện tích nhiễm 5.290ha, nông dân đã phòng trừ được 6.168ha.

2. Trên cây rau màu

- Trên dưa chuột. Bệnh sương mai, rệp muội, bọ trĩ gây hại nhẹ, rải rác.

- Trên rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu tơ gây hại nhẹ, rải rác; mật độ phổ biến 1-3con/m², cục bộ 5-7con/m²; rệp muội, bọ nháy gây hại cục bộ ở một số vùng chuyên canh rau họ thập tự.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị...): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.



3. Trên cây ăn quả

- Trên cây có múi: Nhện đỏ, nhện trắng gây hại cục bộ, tỷ lệ nơi cao 3-5% số lá. Ngoài ra, rệp sáp, bọ phấn, bọ trĩ gây hại nhẹ, rải rác; sâu vẽ bùa gây hại rải rác ở những cây ra lộc non.

- Trên nhãn, vải:

+ Sâu đục cuống quả: Trưởng thành tiếp tục vũ hóa và đẻ trứng rải rác, mật độ phổ biến 0,4-0,5 con/cành, nơi cao 3-5con/cành.

+ Bọ xít nâu gây hại cục bộ chủ yếu ở một số vườn phòng trừ kém, mật độ nơi cao 1-3con/chùm. Ngoài ra, rệp muội, sâu đo gây hại nhẹ, rải rác.

Nhìn chung, nông dân đã và đang phòng trừ tốt nơi sâu bệnh phát sinh.

III. DỰ KIẾN TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Trên lúa

- Bệnh bạc lá có xu hướng gây hại gia tăng trên giống lúa nhiễm từ nay đến cuối vụ nhất là sau các trận mưa rào, giông.

- Rầy nâu, rầy lưng trắng tiếp tục gây hại cục bộ, cá biệt có những ổ rầy trên trên 5.000con/m², đặc biệt ở những ruộng gần nơi đã thu hoạch rầy di chuyển sang và một số ruộng lúa bị đổ nên có khả năng gây cháy rầy cục bộ nếu không phòng trừ tốt.

- Bệnh khô vằn tiếp tục phát sinh, phát triển trên diện lúa trổ muộn.

2. Trên cây rau màu

- Trên rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu tơ tiếp tục gây hại nhẹ, rải rác; bọ nhày gây hại cục bộ ở một số vùng chuyên canh rau họ thập tự.

- Trên dưa chuột: Bệnh sương mai, rệp muội, bọ trĩ tiếp tục gây hại nhẹ, rải rác và gia tăng chủ yếu trên diện tích ở giai đoạn cuối thu hoạch.

- Trên họ cà: Bệnh mốc sương, héo xanh, bọ phấn, rệp sáp tiếp tục xuất hiện và gây hại rải rác.

3. Trên cây ăn quả

- Trên cây có múi:

+ Bọ trĩ, rệp muội tiếp tục gây hại ở một số vườn không phòng trừ kịp thời; bệnh thối rễ, loét cam gây hại rải rác.

+ Nhện đỏ, nhện trắng, nhện rậm vàng gây hại một số vườn ít quan tâm chăm sóc và phòng trừ không kịp thời.

- Trên nhãn, vải:

+ Bệnh thán thư tiếp tục phát sinh và gây hại nhẹ ở một số vườn ít cắt tỉa và một số vườn trồng ẩm.

+ Sâu đục cuống quả: Sâu non nở rải rác và gây hại ở một số vườn không phòng trừ kịp thời (đặc biệt trên vải lai chín sớm). Ngoài ra, bọ xít nâu tiếp tục gây hại ở những vườn ít quan tâm áp dụng biện pháp cắt tỉa, phòng trừ không tốt; rệp sáp, rệp muội gây hại cục bộ.

IV. ĐỀ NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HOẶC CÁC CHỦ TRƯỞNG CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG

i. Trên lúa

- Rầy nâu, rầy lưng trắng: Ở mật độ rầy cao có nguy cơ gây cháy rầy cần phòng trừ bằng các thuốc tiếp xúc như: Bassa 50EC, Nibas 50EC (Khi phun thuốc nhất thiết phải rẽ lúa thành từng băng hoặc phải dựng buộc lại diện tích lúa bị đổ và phun trực tiếp vào nơi rầy cư trú để tăng hiệu quả phòng trừ).

2. Trên cây rau màu

- Chủ động thoát nước tốt để tránh ngập úng sau những trận mưa lớn.
- Sâu tơ, sâu xanh, bọ nhảy xuất hiện mật độ cao trên rau họ thập tự, sâu đục quả, rệp, bọ trĩ hại đậu đỗ, dưa chuột cần phòng trừ bằng thuốc sinh học như: Aizabin WP, Vi – BT, Bitadin WP, VK. Những vùng trồng chuyên canh rau họ thập tự mà thường xuyên xuất hiện Bọ nhảy mật độ cao cần áp dụng các biện pháp luân canh với nhóm rau khác, bơm nước để ngâm đất nhằm diệt ấu trùng trong đất trước khi trồng vụ mới.

- Đối với nhóm rau gia vị: Sâu bệnh gây hại không đáng kể nên không cần áp dụng biện pháp hóa học để phòng trừ.

- Bệnh mốc sương trên cây họ cà, sương mai hại dưa chuột, đậu đỗ... cần phòng trừ bằng chế phẩm Nano bạc, Nano đồng ở thời kỳ đang thu hoạch hoặc dùng thuốc Phytocide 50WP, Insuran 50WG ở thời kỳ cây phát triển sinh khối.

3. Trên cây ăn quả

- Cây nhãn, vải:

Sâu đục cuống quả: Tiếp tục phòng trừ ở những vườn xuất hiện Trùng thành (bướm) với mật độ cao bằng các thuốc như Vitarko 40WG, Voliam Targo 063SC, Prevathon 5SC. Ngoài ra, rệp sáp, rệp muội, bọ phấn khi xuất hiện mật độ cao phòng trừ bằng các thuốc Movento 150OD, Radiant 60SC; bọ xít bằng thuốc Trebon 10EC, Secsaigon 25EC.

- Trên cây có múi: Theo dõi chặt chẽ diễn biến các đối tượng sâu bệnh chính; Hướng dẫn nông dân phòng trừ an toàn, hiệu quả nhện đỏ, nhện rám vàng, sâu vẽ bùa, rầy chổng cánh, bọ trĩ, rệp muội nơi có mật độ cao bằng các thuốc đặc hiệu như: Radiant 60SC, Midan 10WP; nhện đỏ, nhện trắng, nhện rám vàng phòng trừ bằng các thuốc đặc hiệu như Comite 73EC, Detect 50WP, Catex 3.6EC.

Lưu ý:

+ Hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu bệnh phải theo nguyên tắc “4 đúng” để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

+ Các địa phương có Mã số vùng trồng cây ăn quả cần hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tuân thủ chặt chẽ quy định về điều kiện duy trì mã số vùng trồng và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------------|-----|
| - Văn phòng Tỉnh Ủy, UBND Tỉnh; | Đề |
| - Cục Bảo vệ thực vật; | báo |
| - Sở Nông Nghiệp và PTNT; | cáo |
| - TTBVTV phía Bắc; | |
| - UBND các huyện, thành phố; | |
| - Đài, Báo Hưng Yên; | |
| - Trạm BVTV các huyện, tx, tp; | |
| - Lưu: VT, Phòng KT. | |

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Lê Minh Nam

